

BÀI 16 KHI TRANG SÁCH MỞ RA**C. PHẦN C: LUYỆN TẬP****Câu 1:** (Phần I)**Đề bài:****Luyện từ và câu****Câu 1:** Chọn từ ngữ chỉ đặc điểm của mỗi đồ dùng học tập trong hình:*(thăng tấp, trắng tinh, nhọn hoắt, tím ngắt)***Phương pháp:**

Em làm theo yêu cầu của bài tập.

Lời giải chi tiết:

Thước kẻ - thăng tấp

Quyển vở - trắng tinh

Đầu bút chì – nhọn hoắt

Lọ mực – tím ngắt

Câu 2: (Câu 2)

Đề bài:

Câu 2: Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo thành câu nêu đặc điểm:

A	B
Bàn học của Bống	thơm mùi giấy mới.
Cuốn vở	ngăn nắp, gọn gàng.
Cục tẩy	nhỏ xíu như một viên kẹo.

Phương pháp:

Em đọc kĩ rồi làm theo yêu cầu của bài tập.

Lời giải:

A	B
Bàn học của Bống	thơm mùi giấy mới.
Cuốn vở	ngăn nắp, gọn gàng.
Cục tẩy	nhỏ xíu như một viên kẹo.

(Note: In the original image, red arrows indicate the correct pairings: Bàn học của Bống - thơm mùi giấy mới.; Cuốn vở - ngăn nắp, gọn gàng.; Cục tẩy - nhỏ xíu như một viên kẹo.)

Câu 3: (Câu 3)

Đề bài:

Câu 3: Chọn *dấu chấm* hoặc *dấu chấm hỏi* thay cho ô vuông:

Sách ơi thức dậy

Vở ơi học bài

Ô kìa thước kẻ

Sao cứ nằm dài □

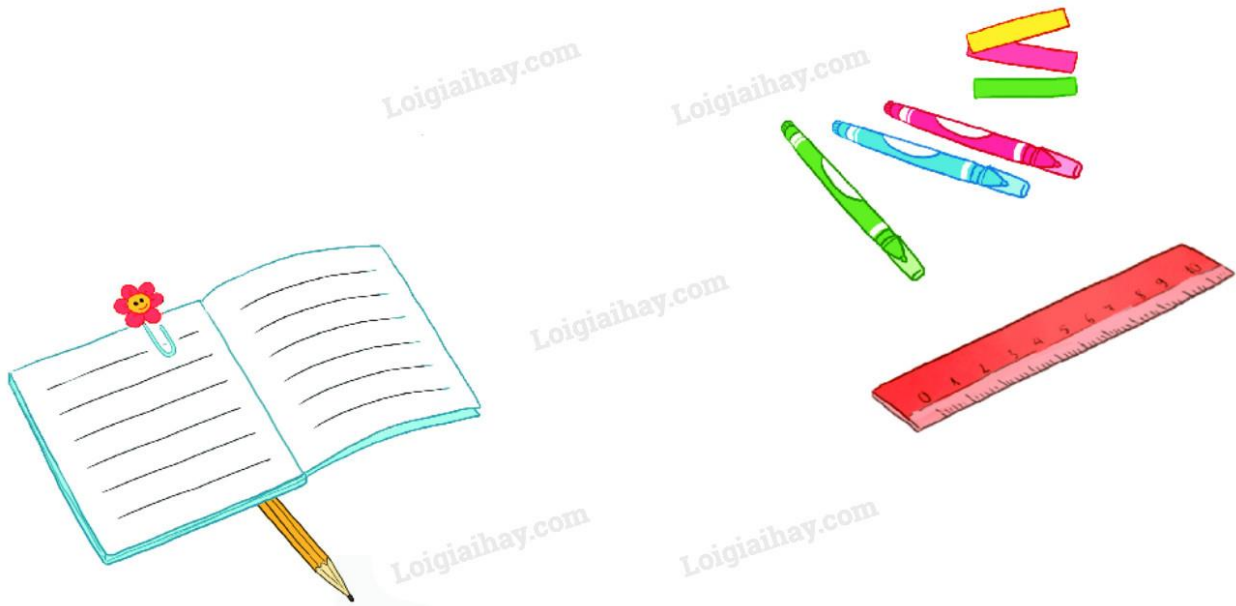
Lại còn anh bút

Trốn tí nơi đâu □

Nhanh dậy đi mau

Cùng em đến lớp □

(Theo Ngọc Minh)



Phương pháp:

- Với những câu là câu hỏi em hãy điền dấu hỏi chấm ở cuối câu.
- Với những câu là câu kể em hãy điền dấu chấm ở cuối câu.

Lời giải chi tiết:

Sách ơi thức dậy

Vở ơi học bài

Ô kìa thước kẻ

Sao cứ nằm dài?

Lại còn anh bút

Trốn tí nơi đâu?

Nhanh dậy đi mau

Cùng em đến lớp.

Câu 4: (Phần II)

Đề bài:

Luyện viết đoạn

Câu 1: Kể tên các đồ dùng học tập của em

Phương pháp:

Em làm theo yêu cầu của bài tập.

Lời giải chi tiết:

Các đồ dùng học tập của em gồm có: cặp sách, bút mực, bút chì, bút màu, cục tẩy, thước kẻ, hộp bút, quyển vở, lọ mực,...

Câu 5: (Câu 2)

Đề bài:

Câu 2: Viết 2 – 3 câu tả một đồ dùng học tập của em.



Phương pháp:

- (1) Em chọn tả đồ dùng học tập nào? (bút chì, thước kẻ, lọ mực, quyển vở,...)
- (2) Đồ dùng đó có hình dạng, màu sắc ra sao? (hình chữ nhật, hình trụ thon dài; màu trắng nhạt xen những đường kẻ đỏ, màu tím, màu vàng,...). Có thể viết mở rộng: Đồ dùng có những bộ phận nào? Đặc điểm của mỗi bộ phận như thế nào?
- (3) Nó giúp ích gì cho em trong học tập? Phần này thực chất là nói về công dụng của đồ vật (thước kẻ - giúp em viết thẳng hàng; bút chì - giúp em vẽ những thứ mình thích,...)
- (4) Em có nhận xét hay suy nghĩ gì về đồ dùng đó? (Em rất thích đồ dùng đó./ Em thấy nó thật dễ thương/ Em thấy nó thật có ích,...); Có thể viết mở rộng: Em có thích đồ dùng đó không? Em giữ gìn đồ dùng đó như thế nào?

Lời giải chi tiết:

Đồ dùng học tập mà em yêu thích là chiếc bút chì. Chiếc bút chì có dạng hình trụ thon dài. Kích thước khoảng hơn một gang tay của em. Bút chì gồm có 3 bộ phận: Trên đầu là cục tẩy nhỏ xinh màu hồng, thân bút dài thẳng tắp, cuối cùng là ngòi bút chì nhọn hoắt. Thân bút chì được bao bọc bên ngoài bởi hai đường kẻ vàng và nâu xen kẽ nhau. Bên trong là ruột bút màu đen. Bút chì giúp em có thể dễ dàng vẽ được những thứ mình yêu thích. Em rất yêu chiếc bút chì, nó là đồ vật gắn bó với em trong học tập. Hằng ngày, sau khi sử dụng xong, em lại cất bút chì gọn gàng vào hộp bút.

Một số đoạn văn khác tham khảo:

- Tả cái gọt bút chì: Em chọn tả chiếc gọt bút chì của em. Nó có hình dáng giống như một chiếc ô tô đồ chơi. Lưỡi dao sắc bén gọt chì nhẹ nhàng mà không làm gãy ruột chì. Em rất thích chiếc gọt bút chì này. Nó không chỉ giúp em gọt chì mà còn là món đồ trang trí dễ thương trên bàn học của em.
- Tả cái bút chì: Chiếc bút chì của em dài bằng một gang tay. Thân bút tròn như chiếc đũa. Vỏ ngoài của bút sơn màu xanh bóng loáng. Trên nền xanh ấy nổi bật hàng chữ vàng in lấp lánh. Em rất yêu chiếc bút chì của mình.